

XK3118K8 HƯỚNG DẪN BẰNG TAY

Thông số chính:

Điện áp kích thích: DC +5V, từ 1~12 Loadcell 350 Ω

Điện áp nhỏ nhất: $\geq 1.5\mu V/e$ hệ số phân bố lỗi: $p_1 = 0.5$

Dây tín hiệu: **6 dây**, tối đa 50m

Điện áp đầu nguồn: từ 110~220V, 50~60Hz; Hoặc pin khô 6V/10Ah

Đầu nối loadcell:

		说明	
		脚位	名称
1	传感器负激励	E-	
2	传感器负反馈	F-	
6	传感器正激励	E+	
7	传感器正反馈	F+	
8	传感器信号输入负	S-	
9	传感器信号输入正	S+	
5	屏蔽	SHIELD	

如果使用四芯屏蔽电缆必须将激励正与反馈正、激励负与反馈负短接。

Hiệu chuẩn

步骤	操作	Hiện thị	Diễn giải
1	Nhấn (Calibration)	【d *】	Bước nhảy
2	Nhấn 10 Nhấn Enter	【d 10】	Lựa chọn bước nhảy, 1/2/5/10/20/50/100
3	Chọn 0 Nhấn Enter	【dC 0】	Dấu thập phân từ (0 đến 4)
4	按 【1】【2】【2】【4】 Nhấn Enter	【Pn 01224】 【0 1 2 2 4】 Tương đương VWXYZ	输入系统参数(具体用法详见表后) (出厂默认设置: 01224) V: 使用场合 (0: 非贸易用秤 1: 贸易用秤) W: 判稳范围 X: 零点跟踪范围 Y: 手动置零范围 Z: 开机置零范围
5	按 【3】【0】【0】【0】【0】 Nhấn Enter	【F 30000】	Nhập CAP vào
6	Nhấn Enter	【 noLoAd】	Lúc này trên cân ko có vật nặng
Nhấn Enter			
7	按 【2】【0】【0】【0】【0】 Nhấn Enter	【Ad1oAd1】 【 20000】	Cho tải lên cân và nhập số tải đặt lên bằng phím số Vd 20000
8	按 【1】 nhấn Enter	【Adr 01】	通讯地址 (01~26) (mặc định là : 1)
9	按 【1】 nhấn Enter	【bt 1】	Tốc độ đường truyền (0~4) tương ứng : 600/1200/2400/4800/9600 bps (mặc định là 1: 1)
10	按 【0】 nhấn Enter	【tF 0】	串行通讯方式: 0—truy ền liên tục, 1—không liên tục (mặc định là : 0)
11	按 【2】 nhấn Enter	【Flt 2】	Lọc nhiễu (0~6): 0: yếu nhất; 6: mạnh (mặc định là: 2)
12	按 【0】【1】【1】	【Y XYZ】 【Y 011】	特殊参数设置: (mặc định là: 011) X: 0 trọng lượng tính bằng kg; 1 trọng lượng là tấn Y: 0 ghi dữ liệu mà ko sử dụng num; 1 được ghi bằng Num Z: 0 ghi dữ liệu ko cần giấy phép; 1 có giấy phép
13	Nhấn Enter	【L 0】	Bỏ qua
14	Nhấn Enter	【H030100】	Bỏ qua
15	Nhấn Enter	【 20000】	Hiện thị số tải đặt lên kết thúc quá trình hiệu chuẩn

Lưu ý 1: Bước đầu tiên, chẳng hạn như [6, 7] chỉ ra rằng bước nặng không được thực hiện, trực tiếp vào các bước tiếp theo.

Lưu ý 2: Các bước khác trong quá trình hiệu chỉnh, nhấn [nặng] để trở về chế độ nặng.

Lưu ý 3: Giá trị chuyển đổi màn hình hiển thị bị vô hiệu hóa trong thiết lập mặc định.

Lưu ý 4: Pn phương pháp cài đặt thông số:

Giá trị đầu vào	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	单位
W: phạm vi ổn định	0.5	1.0	1.5	2.0	2.5	3.0	3.5	4.0	4.5	5.0	uV
X: phạm vi không theo dõi	0	0.5	1.0	1.5	2.0	2.5	3.0	3.5	4.0	4.5	E
Y: nhấn về không bằng tay	0	2%	4%	10%	20%	Vô hạn	---	---	---	---	F. S
Z: tự động về ko khi bật nguồn	0	2%	4%	10%	20%	Vô hạn	---	---	---	---	F. S

Cài đặt phiếu in

序号	Mục chức năng	Phương thức hoạt động
1	Truy vấn cuối cùng thời gian hiệu chuẩn	Nhấn [Cài đặt Print] đầu vào [9] [0] → nhấn [Enter] để hiển thị "d **. **. **" (Ngày) → nhấn [Enter] để hiển thị "t **. **. **" (thời gian) → nhấn [Enter] để trở về trạng thái cân
2	Tỷ lệ tiêu chuẩn sao lưu	Nhấn [Cài đặt Print] đầu vào [9] [1] → nhấn [Enter] để hiển thị "blbc 0" → nhập [1] (một thông số khác không có thể) →
3	Tỷ lệ tiêu chuẩn phục hồi	Nhấn [Enter] để sao lưu tốc độ tiêu chuẩn, và trở về chế độ nặng
4	Truy vấn tỷ lệ tiêu chuẩn của thời gian sao lưu	Nhấn [Cài đặt Print] đầu vào [9] [2] → nhấn [Enter] để hiển thị "blHF 0" → nhập [1] (một thông số khác không có thể) →

Năm, thời gian tắt thiết lập và mở khóa ngẫu nhiên

Trong chế độ nặng, nhấn nút [Cài đặt Print] chìa khóa, nhập mật khẩu [88], và nhấn [Enter] hiển thị công cụ quan trọng [SECU 0] để chỉ một thiết lập tắt máy tính thời gian (bạn có thể thay đổi mật khẩu và hẹn giờ tắt máy hẹn giờ ngày tắt máy). Thời gian mật khẩu tắt máy phải được bảo quản, các thiết lập mặc định là "888888." Nếu đồng hồ đã đồng ý sử dụng thuật ngữ, nhưng mật khẩu bị lãng quên bởi mã ngẫu nhiên mở khóa mở khóa. Bước cụ thể như sau:

序号	Chức năng mục	phương thức hoạt động
1	Ngủ thiết lập mật khẩu timer	Nhập [1] cho thấy [SECU 1] → nhấn [Enter] để hiển thị [P000000] → nhập [888888] → nhấn [Enter] để hiển thị [N888888] → nhập [123456] (ví dụ: 123456, như không cần phải thay đổi mật khẩu trực tiếp nhấn Enter nút) để hiển thị [N123456] → nhấn [Enter] để trở về chế độ nặng, tắt thay đổi mật khẩu là hoàn thành
2	Ngủ giờ ngày Set	Nhập [2] cho thấy [SECU 2] → nhấn [Enter] để hiển thị [t000000] → nhập mật khẩu [888888] hiển thị [t888888] → nhấn [Enter] để hiển thị [L99.99.99] → nhập [10.10.10] (nhập tắt ngày Ví dụ 10.10.10) cho thấy [L10.10.10] → nhấn [Enter] để trở về trạng thái cân tắt máy, ngày sửa đổi được hoàn thành
3	Mã ngẫu nhiên đến mở khóa	Nhấn [Print Settings] → nhập [3] [2] → nhấn [Enter] để hiển thị [r *****] ("*****" mã ngẫu nhiên cho các nhạc cụ, lưu ý mã ngẫu nhiên này) → nhấn phím [Enter] để hiển thị [U -----] (tương ứng với mở khóa nhắc nhở để nhập mật khẩu, sau đó bạn có thể liên hệ với công ty để có được mã mở khóa, nhập vào mật khẩu tương ứng, các bước tiếp theo để mở khóa) → nhấn [Enter] trở về chế độ nặng

Lưu ý 1: Các thiết lập mặc định là tắt ngày "99.99.99", nói rằng họ không sử dụng bộ đếm thời gian ngủ.

Chú ý 2: Khi hẹn giờ tắt ngày thiết lập, người dùng sẽ không thể thay đổi ngày và thời gian.

Lưu ý 3: Để duy trì những đặc quyền của các nhân viên ban đầu thiết lập một mật khẩu, mã ngẫu nhiên để mở khóa chỉ được mở khóa bằng cách sử dụng ngày nhất trí, mà không sửa đổi mật khẩu ban đầu! Tái tạo ngẫu nhiên mã ngẫu nhiên sau khi mở khóa, chẳng hạn như các công cụ bị khóa, bạn sẽ cần phải có được mã mở khóa tương ứng một lần nữa.

Mô tả và hoạt động quá tải hồ sơ


- Hồ sơ quá tải tạo ra: khi trọng lượng trên nền tảng quy mô lớn hơn hoặc bằng giá trị báo động quá tải, mà tạo ra một bộ hồ sơ quá tải (quá tải bao gồm ngày tháng, thời gian, quá tải trọng lượng thực tế), trọng lượng thực tế của hồ sơ bị quá tải quá tải tối đa, sau một quá tải chỉ khi trọng lượng trên quy mô nhỏ hơn 50% quy mô đầy đủ và sau đó quá tải, đã được coi là quá tải thứ 2 và tạo ra một kỷ lục mới, khi ghi ít nhất 20 nhóm và sau đó tạo ra một kỷ lục mới, nhẹ nhất một hồ sơ nhóm sẽ được tự động xóa, và các kỷ lục mới được lưu trữ.
- Quá tải hồ sơ bị xóa: quá tải ghi nhận chỉ sau khi hoàn thành một chuẩn thành công sẽ được tự động xóa
- Kiểm tra việc ghi chép quá tải: Nhấn [Cài đặt Print] đầu vào [66] → nhấn [Enter] để hiển thị [số 01] (tập đầu tiên của kỷ lục quá tải) → nhấn [Enter] hiển thị ([d ** ** **..] ngày) → nhấn [Enter] quá tải để hiển thị [t **. **. **] (thời gian quá tải) → nhấn [Enter] để hiển thị [0] ***** (hiển thị thực tế quá tải trọng lượng) → (Nhấn [Enter] để hiển thị các nhóm thứ hai, nhóm thứ ba, cho đến khi nhóm cuối cùng để ghi lại quá tải thông tin, báo chí [nặng] quay trở lại chế độ) → bấm nặng [Enter] để hiển thị [End] cho thấy [*****] (tự động quay trở lại chế độ cân).
- In quá kỷ lục

Nhấn [Cài đặt Print], nhập mật khẩu "67" để các hồ sơ quá tải in ra. .

Bây, một thông báo lỗi nhắc nhở

仪表显示	注释
Err 14	Cách chia giá trị đặt không chính xác, hãy sửa

Err 15	Điểm thập phân được đặt không đúng, hãy sửa
Err 36	Đồng ý sử dụng thuật ngữ (thông báo này là giới hạn ngày đã hết)
Cttn 0	Trong phần chuẩn 6 hoặc 7 bước trong vòng 15 giây nếu đồng hồ vẫn không thu thập các dữ liệu mà nó coi là ổn định, họ làm cho chương trình này. Tại thời điểm này các nhà điều hành có thể nhập 0 hoặc 1 hoặc 2, và vai trò của nó là: 0: Trở về chế độ nặng; 1: Việc áp dụng các dữ liệu hiệu chuẩn ít ổn định; 2: Bỏ qua bước này, bước tiếp theo

 **KELI** 宁波柯力电气制造有限公司

地 址： 宁波市江北投资创业园 C 区长兴路 199 号

服务热线： 400-887-4165

800-857-4165

传 真： 0574-87562271

邮 编： 315033

网 址： <http://www.kelichina.com>